TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Huyện K - Tỉnh Ninh Bình**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày:22/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà***: Ông Nguyễn Hữu Mạnh.
- ***Các Hội thẩm nhân dân***:

1. Ông Vũ Kim Mỹ.
2. Ông Ngô Gia Khánh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Thành, Thư ký Toà án nhân dân huyện K - tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện K -Tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Ninh Trọng Khánh, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, Tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 11/10/2019 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đạt**, sinh năm 1996;

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: xóm 7, xã LP, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/7/2019, chuyển tạm giam ngày 24/7/2019 tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1996 ; trú tại xóm 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

*Người làm chứng: Anh Dương Văn H, anh Phạm Văn L và ông Trần Trọng S (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên chiều ngày 23/7/2019, Nguyễn Văn Đ đi xe mô tô từ nhà lên khu vực nghĩa địa thuộc xóm 3, xã TK tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây bị cáo gặp người thanh niên không quen biết và mua được của người này 01 gói ma túy với giá 300.000đ rồi cầm ở tay phải điều khiển xe trở về. Khi bị cáo đi đến khu vực đường dong thuộc phố TK, thị trấn D, thấy vắng người bị cáo dừng xe, định cất gói ma túy vào trong người thì bị tổ công tác công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên tay bị cáo 01 gói nhỏ nilong bên trong có các hạt tinh thể nhỏ trong suốt, bị cáo khai nhận đó là gói ma túy đá bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra bên trong gói nhỏ thu giữ của bị cáo là chất rắn dạng tinh thể màu trắng, cân xác định trọng lượng có khối lượng là 0,40 gam, ký hiệu M gửi toàn bộ đi giám định.

Bản kết luận giám định số 245/KLGĐ-PC09-MT ngày 24/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi tới giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3946 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS - KS ngày 25/9/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện Kim Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý ".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo khai nhận bản thân là người sử dụng ma tuý từ cuối năm 2018 bằng hình thức chơi ma túy đá. Chiều ngày 23/7/2019 sẵn có tiền trong người và lại có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo dùng xe mô tô từ nhà đi lên khu vực nghĩa địa thuộc xóm 3, xã TK tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến khu vực gần miếu TK bị cáo gặp một người thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi, đoán là người nghiện ma túy nên đã hỏi và mua được của người đó gói ma túy đá với giá 300.000đ, sau khi mua được ma túy bị cáo điều khiển xe trở về, khi tới đoạn đường dong bê tông thuộc phố TK, thấy vắng người bị cáo dừng xe,

định cất gói ma túy vào túi thì bị công an phát hiện, thu giữ gói ma túy bị cáo vừa mua và lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản cân xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận với hành vi cất giấu trong người 0,3946gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý " quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy; bị cáo là người nghiện ma túy biết rõ nhà nước có những quy định xử lý nghiêm khắc đối với những người có hành vi liên quan đến ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi đi mua ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, tự giác giao nộp gói ma túy cho cơ quan công an và khai nhận hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Về nguồn gốc gói ma túy: Bị cáo khai mua của một người thanh niên khoảng 30 tuổi ở khu vực miếu xã TK, huyện K, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được vì vậy cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Chiếc xe mô tô BKS 30K1 – 6206 bị cáo sử dụng đi mua ma túy, qua điều tra xác định đây là tài sản của chị Phạm Thị D, sinh năm 1996, trú tại xóm 1, xã Đ, huyện K, do chị D mua lại của ông Trần Trọng S trú quán tại thành phố Hà Nội nhưng không làm thủ tục chuyển tên, chị D không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy vì vậy cơ quan điều tra công an huyện K đã trả lại cho chị D.

Vật chứng còn lại gồm 01 phong bì ghi số 245/KLGĐ-PC09-MT bên trong có vật chứng còn lại sau giám định cùng vỏ niêm phong; 01 phong bì niêm phong, bên trong có 02 vỏ túi nilong và vỏ phong bì niêm phong ban đầu, đây là những vật không còn giá trị sử dụng, vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện hành vi tố tụng hoàn toàn hợp pháp theo đúng quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 23/7/2019.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 245/KLGĐ-PC09-MT trên giáp lai có chữ ký của bên giao bên nhận và đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có chứa vật chứng còn lại và vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong, trên phong bì có dấu niêm phong và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, bên trong có 02 vỏ túi nilong màu trắng, vỏ phong bì niêm phong khi thu giữ vật chứng của bị cáo.

+ Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người có quyền, nghĩa vụ thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã Lưu Phương;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Mạnh